TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2019/HS - ST
Ngày: 20-02-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

2/ Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh T**, sinh năm 1996. Tại: B; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh B; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Văn T và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 30/9/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Phạm Đình Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017. Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2018, trong lúc Trương Minh T đang làm phục vụ tại quán ăn L thuộc phường P, thành phố T, tỉnh B thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Cùng lúc T dùng điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh, có số thuê bao 01645.399.088 gọi đến số thuê bao 0963.113.435 của người nữ tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì N đồng ý và hẹn T đến hẻm 106 thuộc khu 7, phường P, thành phố T, tỉnh B để giao ma túy. Lúc này, T nhờ bạn là anh Phạm Đình Q, sinh năm 1999, ngụ tại ấp L, xã T, huyện H, tỉnh B chở T đi công việc thì anh Q đồng ý. Ngay lúc này, anh Q điều khiển xe mô tô, biển số 93T7 – 1473 chở T đi đến hẻm 106 thuộc khu 7, phường P, thành phố T thì T kêu anh Q dừng lại và đứng chờ T ở đầu hẻm, còn T đi bộ vào trong hẻm gặp N. N kêu T đem 01 gói nylon, bên trong

chứa ma túy đến khách sạn P2 thuộc khu 7, phường P, thành phố T thì sẽ có người đến lấy ma túy và đưa số tiền 500.000 đồng cho T, T đem tiền về cho N thì N sẽ bán ma túy cho T, T đồng ý (do N và T đã quen biết được khoảng 06 tháng). T cầm gói nylon, bên trong chứa ma túy rồi đi bộ ra đầu hẻm kêu anh Q chở T đến khách sạn P2 thuộc khu 7, phường P, thành phố T, tỉnh B. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/9/2018, khi đến trước khách sạn P, T xuống xe cầm gói nylon, bên trong chứa ma túy bỏ lên hàng rào của khách sạn P2 thì bị Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một thấy có biểu hiện nghi vấn nên đến kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh có số thuê bao 01645.399.088, 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5.

Ngày 30/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 424/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương để: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trương Minh T, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Phước T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng.

Ngày 03/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 595/MT-PC54, cụ thể: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon trong 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trương Minh T, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Phước T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, trọng lượng 0,2547 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 01 gói nylon hàn kín, bên trong có ma túy, trọng lượng sau giám định 0,2073 gam đã thu giữ của Trương Minh Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 01645.399.088, đã thu giữ của Trương Minh T. Qua điều tra xác định, đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 5 đã thu giữ của Trương Minh T. Qua điều tra xác định, đây là điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với anh Phạm Đình Q. Quá trình điều tra, xác định: Trương Minh T kêu anh Q chở đi công việc nên anh Q không biết việc Tuấn đi giao ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Phạm Đình Q.

Đối với người nữ tên N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Minh T, không rõ nhân thân, lai lịch có sử dụng số điện thoại 0963.113.435. Ngày 05/11/2018 và ngày 27/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một có các Công văn số 74 và 118 gửi Chi nhánh Viettel Bình Dương đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0963.113.435 nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trương Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Minh T mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,2073gam;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 01654.399.088 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Iphone 5 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ 0,2547gam ma túy (methamphatamine) nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Tuấn thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác

dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao nên Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,2073gam;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 01654.399.088 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Iphone 5 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2018.

2/ Về biện pháp tư pháp tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,2073gam;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 01654.399.088 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Iphone 5 (không kiểm tra chi tiết, trình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 056.19 ngày 08/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3/ Về án phí: Bị cáo Trương Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hồng Thanh **Đặng Minh Lý** **Trần Thị Thanh Tâm**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CH**

ễn Thị Hồng Thanh **Nguyễn Thị Nữ** **Trần Thị Thanh Tâm**